

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS – PT

Ngày: 12 – 9 – 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các thẩm phán: Ông Vũ Công Đồng.
Ông Nguyễn Hữu Minh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLPT – HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lê Văn L, Lưu Minh P và Lê Văn L1 do có kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lê Văn L, Lưu Minh P và Lê Văn L1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT: thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Nghiêm Thị Y, sinh năm 1995; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 31/2009/HSST ngày 28/10/2009 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST, bị cáo đã chấp hành xong án phí ngày 28/10/2009.

Bị tạm giữ từ ngày 28/10/2021 đến ngày 05/11/2021; hiện tại ngoại; có mặt.

2. **Kiều Văn Đ**, sinh năm 2001; nơi ĐKHKTT: thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Q, sinh năm 1973 và bà Cao Thị L, sinh năm 1983; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 17/11/2021 đến ngày 09/12/2021; hiện tại ngoại; có mặt.

3. **Lê Văn L**, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ bảy; vợ là Trần Thị Th, sinh năm 1990; có 02 con, lớn sinh năm 2007; nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt.

4. **Lưu Minh P**, sinh năm 2000; nơi ĐKHKTT: thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn D, sinh năm 1964 và bà Lưu Thị Bích L, sinh năm 1969; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/8/2021, bị Công an huyện Yên Phong xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 30/11/2021 đến ngày 09/12/2021; hiện tại ngoại; có mặt.

5. **Lê Văn L1**, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ sáu; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12h ngày 21/8/2021, Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô đi một mình trên đường tỉnh lộ 286 theo hướng xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong đi thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Khi đi đến khu vực cổng chợ Núi thuộc địa phận thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô do Lê Văn L điều khiển đi ngược chiều. Sau đó, giữa Q và L xảy ra va chạm, đánh nhau. Q dùng mũ cối vụt một cái trúng mồm L làm L

bị chảy máu mũi. Bị đánh, L chạy về khu vực đầu ngõ sát cạnh nhà anh Dương Văn Ch, sinh năm 1972 ở thôn An Ninh nhặt một viên gạch ném về phía Q nhưng không trúng. Q nhặt viên gạch L vừa ném để ném về phía L nhưng cũng không trúng. Sau đó, L cầm một viên gạch chạy đến đập một cái trúng phía sau đầu của Q làm Q bị thương chảy máu. Bị đánh, Q chạy sang phía bên đường đối diện và gọi điện thoại cho Kiều Văn Đ thông báo việc bị đánh. Nghe thấy vậy, Đ lấy một chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại đút vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi đến chợ Núi. Khi đi đến đầu ngõ gần nhà Đ thì gặp Lưu Minh P nên Đ rủ P đi cùng. Đ đèo P đi đến khu vực chợ Núi thì gặp Q, Đ xuống xe đi đến hỏi Q bị ai đánh thì Q chỉ về phía L và Lê Văn L1 (anh trai của L, khi đi qua thấy đánh nhau nên dừng lại) đang đứng cách Q khoảng 10m. Đ đi bộ đến gọi L ra nói chuyện nhưng L không ra nên Đ kéo tay L thì bị L1 đâm một cái trúng mặt. Đ liền lấy chiếc gậy rút 3 khúc ra vụt về phía L, L1 thì trúng vào chân trái của L1. Thấy Đ bị đánh, Q lấy một thanh kiếm gỗ (dài 66cm, trong đó phần tay cầm bằng gỗ sơn màu đỏ dài 20cm, phần lưỡi kiếm bằng gỗ sơn màu xám dài 46cm) cài ở yếm xe mô tô của Đ rồi vụt vỏ bao kiếm lại và chạy sang đến chỗ Đ. P thấy vậy cũng cầm vỏ bao kiếm mà Q vụt lại và nhặt một chiếc ống nhựa hình trụ tròn, dài khoảng 30-40cm ở đường rồi chạy về phía Đ đang đứng. Thấy nhóm của Q cầm hung khí thì L và L1 chạy về phía nhà anh Dương Văn Chiến. L1 nhặt 2 viên gạch (loại gạch xây dựng) còn L chạy vào quán nhà anh Chiến và cầm một chiếc bình thủy tinh (loại bình ngâm rượu, cao khoảng 30-40cm) chạy ra để đánh nhau với nhóm của Q. Thấy L, L1 giơ bình thủy tinh và gạch lên dọa ném thì nhóm của Q lùi lại đi dọc theo tỉnh lộ 286 về hướng xã Hòa Tiến. Lùi được khoảng 08-10m thì nhóm của Q giơ kiếm, gậy 3 khúc và vỏ bao kiếm lên dọa đánh và chửi bới, nhóm của L, L1 lùi lại phía sau. Hai nhóm cầm hung khí đe dọa, chửi bới nhau khoảng 3-4 phút thì L cầm bình thủy tinh đập xuống đất làm chiếc bình bị vỡ, L cầm cổ bình thủy tinh giơ lên dọa nhóm Q. Thấy vậy, Đ chạy đến rìa đường cầm hai vỏ chia bia Hà Nội ném xuống đường làm vỡ vỏ chai bia với mục đích đe dọa nhóm của L. Tuy nhiên, L vẫn cầm cổ bình thủy tinh, L1 cầm gạch đuổi về phía nhóm của Q. Nhóm Q bỏ chạy khoảng 70m thì chạy vào nhà chị Vũ Thị Hiền, sinh năm 1985 ở mặt đường tỉnh lộ 286 rồi đóng cửa cố thủ ở trong. Khi Lê Văn L và Lê Văn L1 đuổi đến đứng ngoài cửa nhà chị Hiền thì bị một đối tượng từ trong nhà chạy ra đâm một cái vào mặt rồi lại chạy vào nhà chị Hiền. Sau đó, lực lượng công an nhận được tin báo đến giải quyết thì Q, Đ và P đi về.

Ngày 28/10/2021, Hoàng Văn Q đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Ngày 30/11/2021, Lưu Minh P đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Vật chứng thu giữ: Ngày 07/11/2021, Hoàng Văn Q giao nộp 01 thanh kiếm gỗ (dài 66cm, trong đó phần tay cầm bằng gỗ sơn màu đỏ dài 20cm, phần lưỡi kiếm bằng gỗ sơn màu xám dài 46cm) cùng vỏ bao kiếm. Đối với viên gạch, mảnh vỡ bình thủy tinh, chiếc gậy rút và chiếc gậy bằng nhựa mà các bị cáo dùng để đánh nhau: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã vớt lại hiện trường, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lê Văn L, Lưu Minh P và Lê Văn L1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Văn Q 28 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Kiều Văn Đ 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn L 26 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn L1 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 2 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Minh P 20 tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17, 18, 20, 24/5/2022, các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lê Văn L, Lưu Minh P và Lê Văn L1 đều kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại Pên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ và Lê Văn L xin rút toàn bộ kháng cáo; các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, án sơ thẩm xét xử các bị cáo hình phạt tù giam là có phần nghiêm khắc. Bị cáo P trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và ủng hộ 1 triệu đồng vào quỹ khuyến học của xã Hoà Tiến, bị cáo L1 trình bày có bố mẹ già, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và ủng hộ 2 triệu đồng vào quỹ phòng chống Covid và 300.000 đồng vào quỹ người nghèo của xã Yên Phụ, xin HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại Pên toà cho rằng tại Pên toà hôm nay bị cáo P và bị cáo L1 có tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm cho các bị cáo, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lưu Minh P và bị cáo Lê Văn L1, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo L1 được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P, xử phạt bị cáo P từ 15 đến 18 tháng tù.

Các bị cáo đều không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lê Văn L, Lưu Minh P và Lê Văn L1 có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại Pên toà hôm nay, các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ và Lê Văn L xin rút toàn bộ kháng cáo, do vậy căn cứ vào Điều 348 BLTTHS, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của các bị cáo Q, Đ và L.

[2]. Đối với bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1: Tại Phiên tòa hôm nay, các bị cáo có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h ngày 21/8/2021, tại tỉnh lộ 286 khu vực cổng chợ Núi, thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là trục giao thông chính, nơi có đông dân cư sinh sống, nhiều cửa hàng kinh doanh, do có mâu thuẫn trong việc va chạm xe nên giữa nhóm Hoàng Văn Q và nhóm Lê Văn L đã xảy ra đánh nhau. Nhóm của Hoàng Văn Q gồm Q cầm kiếm gỗ, Kiều Văn Đ cầm gậy 3 khúc bằng kim loại, Lưu Minh P cầm vỏ bao kiếm bằng gỗ, còn nhóm của Lê Văn L gồm L cầm bình thủy tinh, Lê Văn L1 cầm gạch chửi bới, đuổi đánh nhau trên quãng đường khoảng 100m dọc tỉnh lộ 286. Hành vi chửi bới, đuổi đánh nhau của Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ, Lưu Minh P, Lê Văn L và Lê Văn L1 đã gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương,

đặc biệt là khu vực chợ Núi thôn An Ninh. Ủy ban nhân dân xã Yên Phụ, chính quyền thôn An Ninh cùng quần chúng nhân dân có văn bản đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng để giữ vững tính nghiêm minh của pháp luật. Do vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lưu Minh P và bị cáo Lê Văn L1, HĐXX thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xem đến nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Lê Văn L1 24 tháng tù; Lưu Minh P 20 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, tại Phiên tòa hôm nay các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1 xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới. Cụ thể bị cáo P xuất trình giấy biên nhận thể hiện bị cáo đã ủng hộ vào quỹ khuyến học của xã Hoà Tiến số tiền 1.000.000 đồng và đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo L1 xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và ủng hộ 2 triệu đồng vào quỹ phòng chống Covid và 300.000 đồng vào quỹ người nghèo của xã Yên Phụ. Do vậy, các bị cáo P, L1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX xét thấy, trong vụ án này bị cáo L và bị cáo L1 là 2 anh em ruột, khi đi qua thấy bị cáo L đánh nhau với nhóm của Q thì L1 cũng tham gia đánh nhau, vai trò của L1 thấp hơn vai trò của L, hơn nữa, bị cáo Lê Văn L1 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo thì bị cáo Lê Văn L1 thuộc trường hợp có thể cho hưởng án treo. Do vậy, cần giữ nguyên hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho L1 được hưởng án treo như Đại diện VKS đề nghị cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lưu Minh P, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, vừa bị xử lý hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học. Mặc dù, bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới: Ủng hộ Quỹ khuyến học, khuyến tài của

xã Hòa Tiến 1.000.000đ và đã nộp tạm ứng án phí trước xét xử 200.000đ, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không thể cho hưởng án treo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có vai trò thấp nhất trong vụ án và tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo P cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1, sửa bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 348; điểm đ, khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Hoàng Văn Q, Kiều Văn Đ và Lê Văn L. Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 13/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Q, Đ và L có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Văn L1 và Lưu Minh P, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn L1 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn L1 cho Ủy ban nhân dân xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Minh P 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 30/11/2021 đến ngày 09/12/2021.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Các bị cáo Lưu Minh P và Lê Văn L1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT; VKS; TAND huyện Yên Phong;
- UBND xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa